

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Thủy

Bà Dương Thị Được

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989 tại V L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã H, huyện V, tỉnh V; chỗ ở: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1958 (Đã chết) và Võ Thị N, sinh năm: 1962; Gia đình bị cáo có 05 chị em; bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ: Sơn Cào T, sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/11/2006, bị Ủy ban nhân dân thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 21/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên xử 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Ngày 30/3/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa tuyên xử 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 bản án là 07 năm 06 tháng tù giam. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020, chuyển tạm giam ngày 08/01/2021 (Có mặt).

- *Bị hại:* Ủy ban nhân dân huyện Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Sơn T, chức vụ: Chủ tịch UBND huyện Đất Đỏ

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Trung N, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Văn H (sinh năm: 1989, HKTT: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh V; ở trọ tại ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B) chuẩn bị 01 cây kìm bằng kim loại (cán vỏ màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, dài 20cm), một bao tải nhựa màu vàng (loại bao chứa lúa) và hai cây kim loại bằng sắt dài khoảng 20cm giấu trong túi quần để đi trộm cắp dây điện. Sau đó, H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số), phía sau chở theo Sơn Cào T (sinh năm: 1991 – là vợ của H) cùng con từ đi nhà trọ đến khu vực tổ 7, ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh B. Đến nơi, H nói với T, H có việc nên yêu cầu T điều khiển xe chạy đi, H một mình đi bộ vào khu vực vườn tràm gần đó để ẩn nấp. Đến khi trời tối, H dùng 02 cây kim loại bằng sắt trèo lên cây trụ điện thứ nhất và dùng kìm kim loại để cắt đứt 01 sợi dây điện chiếu sáng để ngắt nguồn điện rồi trèo xuống đất. Tiếp theo, H trèo lên cây trụ điện thứ hai (cách cây trụ điện thứ nhất khoảng 40m) để gỡ dây điện vừa cắt với cục sứ rồi H trèo xuống đất, sau đó H tiếp tục trèo lên cây trụ điện thứ ba (cách cây trụ điện thứ hai khoảng 40m) tiếp tục cắt sợi dây điện chiếu sáng đó rồi trèo xuống. Sợi dây điện vừa cắt H cắt làm ba đoạn, H đi đến cây trụ điện thứ hai (ở giữa cây trụ điện thứ nhất và thứ ba) quấn 01 cuộn dây điện và đem cất giấu ở trong bụi cây gần cây trụ điện thứ hai. Khi H đang chuẩn bị quấn lại các dây điện còn lại thì bị Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an xã L phát hiện và bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu. (BL 29, 30, 117-127)

Tang vật, tài sản thu giữ gồm: 01 cây kìm bằng kim loại (cán vỏ màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, dài 20cm), một bao tải nhựa màu vàng (loại bao chứa lúa); 03 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, loại dây CV25mm²) có chiều dài lần lượt là 29,4 mét; 24 mét; và 23,7 mét; 01 đôi giày số 41 mặt trên màu xanh đậm bằng vải, đế giày bằng múi mềm, màu trắng, bên dưới đế giày có dòng chữ “ASIA”. (BL 29, 30, 73)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “Cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, loại dây CV25mm²) có chiều dài của dây 29,4 mét có giá trị là 1.128.960 đồng; 01 cuộn dây điện có chiều dài của dây 24 mét có giá trị là 921.600 đồng và 01 cuộn dây điện có chiều dài của dây 23,7 mét có giá trị là 910.080 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.960.640 đồng”. (BL 63 đến 68).

Quá trình điều tra, H khai nhận từ năm 2019 đến tháng 11 năm 2020, với công cụ và phương thức như trên H đã thực hiện 05 vụ trộm cắp dây điện tại xã Long Mỹ và 03 vụ trộm cắp dây điện tại xã P, huyện Đ, tỉnh B. Cụ thể như sau:

Vụ 01: Vào khoảng năm 2019 (không rõ ngày, tháng cụ thể), H mượn xe máy của một người bạn tên T (không xác định được nhân thân, lai lịch) để đi công chuyện sau đó H điều khiển xe máy đến khu vực tổ 16, ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh B để cắt trộm 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV35. Tổng cộng là 240m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 240 mét tại thời điểm cuối năm 2019 có giá trị còn lại là 11.606.400 đồng”.

Vụ 02: Vào khoảng tháng 10 năm 2020, tại khu vực trước trụ sở Ban điều hành ấp M thuộc tổ 16 ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh B, H cắt được 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV35. Tổng cộng là 240m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: “01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 240 mét tại thời điểm tháng 10 năm 2020 có giá trị còn lại là 12.240.000 đồng”.

Vụ 03 và 04: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, tại khu vực đối diện tiệm bao bì thuộc tổ 16 ấp M, xã L huyện Đ, tỉnh B, H cắt được 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV35. Tổng cộng 240m. Cách vài ngày sau, cũng tại khu vực trên H cắt được 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV35. Tổng cộng 240m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “02 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 480 mét tại thời điểm tháng 11 năm 2020 có giá trị còn lại là 24.480.000 đồng”.

Vụ 05: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, trước khu vực Ủy ban nhân dân xã Long Mỹ thuộc tổ 10 ấp Mỹ An, xã Long Mỹ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, H cắt được 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV35. Tổng cộng 240m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 240 mét tại thời điểm tháng 11 năm 2020 có giá trị còn lại là 12.240.000 đồng”.

Vụ 06: Ngày 23/11/2020, trước tiệm điện cơ Bảy thuộc khu vực tổ 1 ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh B, H cắt được 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV25. Tổng cộng 240m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV25) có chiều dài 240 mét tại thời điểm ngày 23/11/2020 có giá trị còn lại là 9.216.000 đồng”.

Vụ 07: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, tại khu vực đối diện nhà bác sĩ Tài thuộc tổ 1 ấp Tân Hội, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, H cắt được 03 sợi dây điện chiếu sáng trên 02 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 40m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV25. Tổng cộng 120m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: “01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV25) có chiều dài 120 mét tại thời điểm tháng 11 năm 2020 có giá trị còn lại là 4.608.000 đồng”.

Vụ 08: Vào khoảng tháng 11 năm 2020, tại khu vực tổ 7 ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh B, H cắt được 02 sợi dây điện chiếu sáng trên 03 cây trụ điện liền kề, với chiều dài mỗi dây là 80m, có lõi bằng đồng, tiết diện dây loại CV35. Tổng cộng 160m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: “01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 160 mét tại thời điểm tháng 11 năm 2020 có giá trị còn lại là 8.160.000 đồng”.

Sau khi cắt trộm được dây điện, H cuộn dây lại và cất giấu. Sau đó H dùng xe đem dây điện trộm được đến bán tại các tiệm ve chai ven đường thuộc khu vực Bình Dương và thành phố Hồ Chí Minh với số tiền mỗi lần từ khoảng 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng. H đã sử dụng tiêu tài cá nhân hết. Hiện Công an huyện Đất Đỏ không thu hồi được dây điện mất trộm trong 08 vụ trên.

Đối với 02 cây kim loại bằng sắt, dài khoảng 20cm: Ngày 31/12/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm theo lời khai của bị can H nhưng không có kết quả. (BL 74)

Đối với xe mô tô (không rõ biển số) H mượn của một người tên Toàn (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hiện Công an chưa thu giữ được.

* Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra xác định toàn bộ số dây điện chiếu sáng mà Nguyễn Văn H đã lấy trộm được là tài sản Nhà nước thuộc công trình chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân huyện Đ quản lý. Ngày 30/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 03 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, loại dây CV25mm²) có chiều dài lần lượt là 29,4 mét; 24 mét; và 23,7 mét cho bà Võ Thị Trung N (sinh năm: 1977; Trú: khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B) – Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Đ tham gia tố tụng, đại diện bị hại yêu cầu H tiếp tục bồi thường số tiền 82.550.400 đồng.

* Xử lý tài sản, tang vật của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã chuyển 01 cây kim bằng kim loại (cán vỏ màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, dài 20cm), một bao tải nhựa màu vàng (loại bao chứa lúa); 01 đôi giày số 41 mặt trên màu xanh đậm bằng vải, đế giày bằng múi mềm, màu trắng, bên dưới đế giày có dòng chữ “ASIA” đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để chờ xử lý.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H có nhân thân xấu, H có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Về tình tiết giảm nhẹ H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra các vụ trộm trước đó và tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra trong quá trình điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; **điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50** Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm** tù. Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị Trung Nghĩa (Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ) yêu

cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 82.550.400 đồng là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. **Về xử lý vật chứng:** 01 cây kìm bằng kim loại (cán vỏ màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, dài 20cm), một bao tải nhựa màu vàng (loại bao chứa lúa); 01 đôi giày số 41 mặt trên màu xanh đậm bằng vải, đế giày bằng múi mềm, màu trắng, bên dưới đế giày có dòng chữ “ASIA” là vật bị cáo dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. **Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị xét xử bị cáo đúng quy định pháp luật.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2019 đến ngày 30/12/2020, Nguyễn Văn H đã thực hiện 09 vụ trộm cắp dây điện tại xã L xã P, huyện Đ, tỉnh B trong hệ thống chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân huyện Đ quản lý, cụ thể:

Tại xã L, huyện Đất Đỏ, cuối tháng 9/2019 H trộm cắp 01 vụ, trộm 01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 240 mét trị giá 11.606.400 đồng; Tháng 10/2020 trộm cắp 01 vụ, trộm 01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 240 mét trị giá 12.240.000 đồng; Tháng 11/2020 trộm cắp 03 vụ, trộm 09 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 720 mét trị giá 36.720.000 đồng; Ngày 30/12/2020 trộm cắp được 03 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV25) có chiều dài lần lượt là 29,4 mét; 24 mét; và 23,7 mét tổng trị giá là 2.960.940 đồng.

Tại xã P, huyện Đ, tháng 11/2020 H trộm cắp 02 vụ, trộm 01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) có chiều dài 160 mét trị giá 8.160.000 đồng; trộm cắp được 01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV25) có chiều dài 120 mét trị giá 4.608.000 đồng; Ngày 23/11/2020 trộm cắp được 01 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV25) có chiều dài 240 mét trị giá 9.216.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Văn H đã trộm cắp được 1.360 mét dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV35) và 437,1 mét dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, tiết diện dây loại CV25). Tổng giá trị tài sản mà H đã trộm cắp được là 85.511.040 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo là công dân trưởng thành, có sức khỏe, nhưng bị cáo lại lười lao động. Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của nhà nước. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của nhà nước được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt và sản xuất của người dân tại khu vực bị cáo trộm dây điện, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú các lần phạm tội trước nên xem xét áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Quá trình điều tra, Sơn Cào T không biết H đi trộm cắp dây điện nên Cơ quan điều tra Đất Đỏ không có cơ sở xử lý hình sự đối với Trảng là đúng quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bà Võ Thị Trung N (Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Đ) đã thỏa thuận được với nhau về số tiền 82.550.400 đồng. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 30/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 03 cuộn dây điện (có vỏ màu đen, có lõi bằng kim loại đồng, loại dây CV25mm²) có chiều dài lần lượt là 29,4 mét; 24 mét; và 23,7 mét cho bà Võ Thị Trung N (Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Đ) là đúng quy định pháp luật.

- 01 cây kìm bằng kim loại (cán vỏ màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, dài 20cm), một bao tải nhựa màu vàng (loại bao chứa lúa); 01 đôi giày số 41 mặt trên màu xanh đậm bằng vải, đế giày bằng múi mềm, màu trắng, bên dưới đế giày có dòng chữ “ASIA” là vật bị cáo dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Nguyễn Văn H 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường cho Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ số tiền 82.550.400 đồng (Tám mươi hai triệu năm trăm năm mươi ngàn bốn trăm đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây kim bằng kim loại (cán vỏ màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, dài 20cm), (đã qua sử dụng).
- 01 (một) bao tải nhựa màu vàng (loại bao chứa lúa)), (đã qua sử dụng).
- 01 (một) đôi giày số 41 mặt trên màu xanh đậm bằng vải, đế giày bằng múi mềm, màu trắng, bên dưới đế giày có dòng chữ “ASIA”, (đã qua sử dụng)

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB ngày 27/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 28/5/2021**); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THA huyện Đất Đỏ;

- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Châu Nguyễn Xuân Thu